

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng
năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Quyết định số 1987/QĐ-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng (TCMR) năm 2025; căn cứ tình hình kết quả triển khai công tác tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2024¹; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình TCMR năm 2025 trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch*), như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Duy trì thành quả và nâng cao hiệu quả công tác TCMR.
- Triển khai các vắc xin mới trong TCMR (*nếu có, theo hướng dẫn cụ thể của Bộ Y tế*).

2. Chỉ tiêu chuyên môn: Đạt các chỉ tiêu về tỷ lệ tiêm chủng và chỉ tiêu giám sát bệnh trong TCMR năm 2025, gồm:

a) Chỉ tiêu tiêm chủng các vắc xin TCMR năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2025
1	Tỷ lệ TCĐĐ các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi (lao, bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B, Hib, bại liệt uống, sởi)	≥97%
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ	≥90%
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván 2 (UV2+) cho phụ nữ có thai	≥92%
4	Tỷ lệ tiêm vắc xin bại liệt (IPV)	≥97%
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản	≥90%
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin sởi-rubella	≥95%
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT)	≥92%
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi	≥90%
9	Tỷ lệ uống vắc xin Rota	≥90%

b) Chỉ tiêu giám sát bệnh trong TCMR:

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2025
1	Không có vi rút bại liệt hoang dại	0 trường hợp
2	100% huyện đạt tiêu chuẩn loại trừ uốn ván sơ sinh	100% huyện đạt
3	Tỷ lệ mắc sởi	≤ 5/100.000 người
4	Tỷ lệ mắc bạch hầu	≤ 0,1/100.000 người

¹ Chi tiết tại Phụ lục I.

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2025
5	Tỷ lệ mắc ho gà	$\leq 1/100.000$ người
6	Ca liệt mềm cấp được điều tra và lấy mẫu	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi
7	Ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm	$\geq 2/100.000$ dân trên phạm vi huyện
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Triển khai trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Đối tượng và nhu cầu vắc xin

a) Đối tượng: Căn cứ nhu cầu đăng ký của 10/10 huyện, thành phố, đối tượng thuộc Chương trình TCMR năm 2025 gồm: Trẻ em dưới 1 tuổi: 11.976 trẻ; Trẻ 18 tháng: 12.042 trẻ; Trẻ 7 tuổi: 11.849 trẻ; Phụ nữ có thai: 11.944 người (*chi tiết tại Phụ lục II*).

b) Nhu cầu vắc xin năm 2025: Nhu cầu vắc xin năm 2025 đã thực hiện tổng hợp từ các địa phương và đăng ký với Bộ Y tế², cụ thể:

TT	Loại vắc xin	Nhu cầu vắc xin năm 2025 (liều)	Nhu cầu vắc xin gói đầu 6 tháng đầu năm 2026 (liều)	Dự kiến số tồn năm 2024 (liều)	Tổng nhu cầu vắc xin còn lại (liều)
1	Viêm gan B sơ sinh	11.318	5.869	4.610	12.576
2	Lao	29.400	15.300	12.870	31.830
3	DPT-VGB-Hib	36.706	19.036	15.186	40.556
4	Bại liệt uống	70.900	36.800	29.000	78.700
5	Bại liệt tiêm	46.800	24.300	18.750	52.350
6	Sởi	23.600	12.300	10.040	25.860
7	Sởi-rubella	23.300	12.100	9.850	25.550
8	Viêm não Nhật Bản	65.800	34.000	30.080	69.720
9	Uốn ván	57.600	29.900	24.300	63.200
10	Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván (DPT)	31.600	16.400	13.800	34.200
11	Rota	22.627	11.742	10.950	23.418
12	Uốn ván - Bạch hầu (Td)	17.000	8.500	0	25.500

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Kiểm định vắc xin, hiệu chuẩn, bảo dưỡng hệ thống dây chuyền lạnh

- Nội dung: Phối hợp với Viện Kiểm định Quốc gia Vắc xin và Sinh phẩm y tế trong công tác kiểm định vắc xin, kiểm tra, giám sát hậu kiểm vắc xin trong quá trình sử dụng tại địa phương (*nếu có*). Thực hiện hiệu chuẩn, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống dây chuyền lạnh tại các tuyến, đảm bảo 100% cơ sở TCMR có hệ thống dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin an toàn, hiệu quả.

² Văn bản số 2255/UBND-KGVX ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về dự kiến nhu cầu vắc xin sử dụng trong Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Thực hiện: Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các Trung tâm Y tế huyện, thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện thường xuyên.

2. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin

- Nội dung: Xây dựng kế hoạch chi tiết, dự trữ vắc xin và vật tư tiêm chủng gửi Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên nhằm đảm bảo được cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại vắc xin và vật tư cho tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng chiến dịch. Thực hiện tiếp nhận vắc xin từ Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên và bảo quản vắc xin tại kho của tỉnh. Kịp thời phân bổ, điều tiết vắc xin cho các địa phương để triển khai tiêm chủng, không để xảy ra tình trạng tồn đọng vắc xin tại kho của tuyến tỉnh, huyện hoặc tình trạng thiếu, thừa vắc xin tại các địa phương. Tăng cường công tác quản lý, bảo quản, vận chuyển vắc xin để đảm bảo vắc xin luôn có chất lượng tốt, giảm hao phí vắc xin và đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Thực hiện: Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật triển khai thực hiện. Thời gian: Quý I-IV năm 2025.

3. Triển khai kế hoạch sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR đảm bảo tiêm chủng an toàn và đạt tiến độ

- Nội dung: Tổ chức tiêm chủng các vắc xin trong TCMR đạt chỉ tiêu kế hoạch giao, đảm bảo an toàn, hiệu quả; tổ chức tiêm chủng vắc xin viêm gan B sơ sinh tại các bệnh viện, Trạm Y tế; tổ chức tiêm chủng cho trẻ có bệnh nền, trẻ cần khám sàng lọc tại bệnh viện; tổ chức tiêm chủng thường xuyên ít nhất 02 lần/tháng, thực hiện tiêm vét ngay trong tháng; tiếp tục triển khai tiêm vét, tiêm bù mũi các vắc xin trong TCMR cho đối tượng chưa tiêm chủng hoặc chưa tiêm chủng đủ mũi.

- Thực hiện: Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện. Thời gian: Quý I-IV năm 2025.

4. Tăng cường giám sát các bệnh có vắc xin trong TCMR

- Nội dung: Duy trì giám sát các bệnh có vắc xin trong TCMR. Điều tra ca bệnh, lấy mẫu bệnh phẩm theo quy định đối với trường hợp liệt mềm cấp, bạch hầu, nghi sởi, rubella, chết sơ sinh, nghi uốn ván sơ sinh tại các cơ sở y tế và cộng đồng đạt chỉ tiêu đề ra; lồng ghép giám sát phát hiện các bệnh trong TCMR.

- Thực hiện: Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Thời gian: Quý I-IV năm 2025.

5. Tăng cường an toàn tiêm chủng, theo dõi phản ứng sau tiêm chủng và kiểm tra, giám sát hoạt động tiêm chủng

- Nội dung: Duy trì hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng các vắc xin trong TCMR; tổ chức các lớp tập huấn và tập huấn lại cho cán bộ làm công tác TCMR các tuyến về thực hiện tiêm chủng an toàn. Thực hiện việc theo dõi, báo cáo, điều tra và tổ chức họp Hội đồng Tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin, các trường hợp được bồi thường sau sử dụng vắc xin trong TCMR theo quy định (nếu có). Triển khai các hoạt động giám sát chủ động và giám sát thường quy hoạt động tiêm chủng theo kế hoạch.

- Thực hiện: Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Bệnh viện đa khoa tỉnh; Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố và các cơ sở tiêm chủng thực hiện. Thời gian: Quý I-IV năm 2025.

6. Tổ chức thống kê, báo cáo và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý số liệu tiêm chủng

- Nội dung: Tổng hợp, báo cáo kết quả TCMR, tình hình sử dụng vắc xin và vật tư tiêm chủng định kỳ và đột xuất theo quy định. Quản lý 100% đối tượng tiêm chủng và lịch sử tiêm chủng trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia. Tổng hợp các lỗi liên quan đến phần mềm và các khó khăn trong quá trình thực hiện, gửi báo cáo lên tuyến trên theo quy định.

- Thực hiện: Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Bệnh viện đa khoa tỉnh; Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố và các cơ sở tiêm chủng triển khai thực hiện. Thời gian: Quý I-IV năm 2025.

7. Công tác truyền thông, đào tạo, giám sát, đánh giá

- Nội dung: Triển khai các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông bao gồm: xây dựng các chương trình, tọa đàm, phóng sự về vai trò, ý nghĩa, hiệu quả của Chương trình TCMR; xây dựng các bộ tài liệu truyền thông về TCMR (*Thực hiện các Infographic, poster, video, cập nhật các thông điệp, khuyến cáo về tiêm chủng đúng lịch, an toàn tiêm chủng, theo dõi và phát hiện các phản ứng sau tiêm chủng...*); tổ chức các lớp tập huấn truyền thông về tiêm chủng. Triển khai hoạt động giám sát TCMR; xây dựng, cập nhật tài liệu chuyên môn, quy trình kỹ thuật về triển khai công tác TCMR và phổ biến cho các tuyến. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về thực hành tiêm chủng, an toàn tiêm chủng, giám sát bệnh trong TCMR.

- Thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Thời gian: Quý I-IV năm 2025.

8. Rà soát đối tượng, xác định nhu cầu vắc xin năm 2026

- Nội dung: Thực hiện việc rà soát số lượng trẻ em, phụ nữ có thai thuộc đối tượng của Chương trình TCMR để dự trù số lượng vắc xin, bố trí nguồn lực, xây dựng kế hoạch triển khai TCMR năm 2026.

- Thực hiện: Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố và các cơ sở tiêm chủng thực hiện. Thời gian: Quý II-III năm 2025.

9. Quản lý, điều hành hoạt động TCMR

- Nội dung: Chỉ đạo thường xuyên và kịp thời, đôn đốc địa phương triển khai hoạt động TCMR năm 2025 đảm bảo đạt các chỉ tiêu đề ra; thực hiện kiểm tra, giám sát công tác TCMR tại các tuyến; theo dõi, điều phối vắc xin giữa các địa phương để đảm bảo sử dụng vắc xin hiệu quả.

- Thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện. Thời gian: Quý I-IV năm 2025.

IV. KINH PHÍ TRIỂN KHAI

1. Ngân sách Trung ương: Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động trong Chương trình TCMR theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

2. Ngân sách địa phương: Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động trong Chương trình TCMR theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn huy động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có) theo quy định; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình có liên quan..

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để bảo đảm hoạt động của Chương trình TCMR năm 2025 đạt các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Tăng cường truyền thông vận động đối tượng tiêm chủng, phụ nữ có thai, người dân đưa trẻ đi tiêm vắc xin phòng bệnh, đúng lịch, đủ liều.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động tiêm chủng đảm bảo hiệu quả, kịp thời, an toàn; kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện, quản lý số liệu và báo cáo theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, thống kê, tổng hợp nhu cầu các vắc xin trong TCMR trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhu cầu và gửi về Bộ Y tế theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm nguồn kinh phí cho hoạt động tiêm chủng trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính: Phối hợp Sở Y tế, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum phù hợp với khả năng ngân sách địa phương, theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, theo phân cấp ngân sách và các quy định hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương tiếp nhận, triển khai các dự án có sử dụng vốn viện trợ nước ngoài, vốn ODA (nếu có) để thực hiện Chương trình TCMR năm 2025 trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan chỉ đạo và hướng dẫn cơ quan báo chí, truyền thông thực hiện công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng các chủ trương, chính sách về hoạt động tiêm chủng; tác dụng, lợi ích và sự cần thiết của việc tiêm chủng vắc xin để người dân tích cực tham gia tiêm chủng, bảo vệ bản thân và cộng đồng, phòng, chống dịch bệnh.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình TCMR năm 2025 tại địa phương; bố trí nguồn lực thực hiện và kinh phí ngân sách địa phương cho hoạt động Chương trình TCMR trên địa bàn³ theo phân cấp ngân sách, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và đảm bảo các quy định hiện hành.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai hoạt động tiêm chủng trên địa bàn quản lý theo đúng quy định hiện hành. Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động tiêm chủng trên địa bàn quản lý.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về tiêm chủng, xây dựng và phát triển các mô hình truyền thông phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tế tại địa phương.

- Chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng trong Chương trình TCMR trên địa bàn quản lý lập dự kiến nhu cầu vắc xin cả năm theo quy định, tổng hợp gửi Sở Y tế trước ngày 30 tháng 5 hằng năm để tổng hợp.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo bằng văn bản về Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo. *Thao*

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Cục Y tế dự phòng;
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP Trà Thanh Trí;
- Lưu: VT, KGVX.PTP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc

³ Ngoài nguồn kinh phí Trung ương để đảm bảo cho các hoạt động trong Chương trình TCMR theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ, và kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh.

Phụ lục I
KẾT QUẢ CÔNG TÁC TCMR 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: 3024 /KH-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

T T	Mục tiêu/chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Kết quả
1	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh <24 giờ	≥90%	36,5%
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng lao	≥97%	48,2%
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT-VGB-Hib mũi 3	≥97%	22,1%
4	Tỷ lệ uống vắc xin bại liệt (bOPV) lần 3	≥97%	34,4%
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin sởi	≥97%	38,8%
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin bại liệt (IPV) lần 2	≥90%	19,1%
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván (UV2+) cho phụ nữ có thai	≥92%	42,7%
8	Tỷ lệ trẻ vắc xin viêm não Nhật Bản (đủ 2 mũi)	≥90%	33,3%
9	Tỷ lệ trẻ vắc xin viêm não Nhật Bản (mũi 3)	≥90%	30,6%
10	Tỷ lệ tiêm vắc xin sởi - rubella	≥95%	43,9%
11	Tỷ lệ tiêm vắc xin bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT)	≥92%	39,7%

Nhận xét: Do ảnh hưởng của việc cung ứng vắc xin từ tuyến trên, các vắc xin không đủ để triển khai các hoạt động tiêm chủng thường xuyên nên tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin đạt thấp, chưa đạt tiến độ theo kế hoạch giao. Các địa phương đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng.

2. Các hoạt động đã triển khai

- Công tác chỉ đạo, điều hành: Ban hành đầy đủ và kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát để triển khai thực hiện tốt công tác tiêm chủng trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng cho các nhóm đối tượng thuộc 2024 và tiêm bù/tiêm vét cho các nhóm đối tượng của năm 2023 chưa được tiêm/tiêm chưa đủ mũi các vắc xin trong TCMR do tình trạng thiếu vắc xin của năm 2023.

- Tiếp nhận và phân phối kịp thời các loại vắc xin trong TCMR, đúng theo tiến độ cung ứng vắc xin từ tuyến trên.

- Triển khai tiêm vét các loại vắc xin cho đối tượng TCMR năm 2023, tỷ lệ tiêm chủng cộng dồn tính đến 30/6/2024: Lao (BCG) đạt 96,4%; Bại liệt tiêm (IPV) đạt 89,1%; vắc xin 5 trong 1 (DPT-VGB-Hib) mũi 3 đạt 45,4%; Sởi đạt 93,1%; tiêm chủng đầy đủ đạt 74,5%; Sởi-Rubella đạt 92,4%; Bạch hầu-Ho gà-Uốn ván nhắc mũi 4 (DPT4) đạt 76,1%; Viêm não Nhật bản mũi 2 đạt 89,3% và mũi 3 đạt 91,3%.

- Thực hiện tốt công tác giám sát tình hình bệnh truyền nhiễm trong Chương trình TCMR, ghi nhận 02 trường hợp nghi viêm não Nhật Bản (Ngọc Hồi 01, TP. Kon Tum 01), trong đó 01 trường hợp (TP. Kon Tum) dương tính với virus viêm não Nhật Bản bằng kỹ thuật Elisa; 16 trường hợp nghi Sởi/rubella (TP. Kon Tum

06, Đăk Hà 02, Đăk Tô 03, Ngọc Hồi 02, Đăk Glei 02, Sa Thầy 01), trong đó: 05/15 trường hợp được lấy mẫu và có kết quả âm tính với virus sởi, rubella bằng kỹ thuật Elisa. Đã thực hiện các biện pháp đáp ứng theo quy định.

- Công tác truyền thông về TCMR: Thực hiện truyền thông trên loa/đài phát thanh tỉnh, huyện: 16 lượt; phát trên loa, đài của xã: 51 lượt; tuyên truyền trên website: 21 lượt; truyền thông nhóm tại thôn: 315 lượt; nói chuyện lồng ghép các chương trình truyền thông trực tiếp tại cộng đồng và trường học: 28 buổi; tư vấn và thăm hộ gia đình là 2.100 lượt.

- Công tác kiểm tra, giám sát: Địa phương đã triển khai 02 đợt giám sát tại 10/10 huyện, thành phố và 37/102 xã/phường/thị trấn nhằm chỉ đạo và hướng dẫn các cơ sở tiêm chủng rà soát, đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng và thực hiện đúng các quy định hiện hành về TCMR. Phối hợp với Chương trình TCMR quốc gia kiểm tra, giám sát hệ thống dây chuyền lạnh tại huyện Kon Rẫy và Kon Plông, đào tạo tại chỗ về hệ thống dây chuyền lạnh và bảo quản, quản lý vắc xin tại tuyến xã.

- Tiếp nhận và đưa vào sử dụng 02 tủ lạnh chuyên dụng bảo quản vắc xin (gồm 01 tủ TCW80AC và 01 tủ lạnh HBC80), công tác bảo quản vắc xin được duy trì hiệu quả, góp phần đảm bảo an toàn tiêm chủng và nâng cao hiệu quả hoạt động tiêm chủng trên địa bàn tỉnh.

3. Một số khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

- Trong những tháng đầu năm 2024, việc cung ứng vắc xin từ Bộ Y tế cho các địa phương trong TCMR tiếp tục chậm, các vắc xin gồm DPT-VGB-Hib, IPV đến tháng 5/2024 mới được cung ứng đủ, ảnh hưởng rất lớn đến công tác tiêm chủng, do vậy, tính đến hết tháng 6/2024 tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin trong TCMR đều thấp.

- Nhận thức của người dân về tầm quan trọng của việc tiêm vắc xin còn thấp; một số bà mẹ còn e dè về các phản ứng sau tiêm vắc xin, sợ trẻ ốm, sốt sau tiêm nên không đưa trẻ đi tiêm chủng.

- Địa bàn tỉnh rộng, giao thông đi lại còn khó khăn, một số thôn, làng ở vùng sâu, vùng xa, khó khăn trong việc tiếp cận tiêm chủng, đặc biệt là thời tiết hiện nay đang vào mùa mưa lũ nên việc tổ chức tiêm chủng gặp rất nhiều khó khăn.

- Hoạt động tiêm chủng vắc xin viêm gan B trong vòng 24 giờ sau sinh chủ yếu thực hiện tại các bệnh viện tuyến tỉnh và các Trung tâm Y tế huyện có phòng sinh. Triển khai tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh vẫn còn là thách thức tại địa phương, với đặc thù là tỉnh miền núi, tỷ lệ sinh tại nhà vẫn còn cao của một số bộ phận người đồng bào dân tộc thiểu số./.

Phụ lục II
SỐ ĐỐI TƯỢNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TCMR NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số: 3024 /KH-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

TT	Đơn vị	Trẻ < 1 tuổi	Trẻ 18 tháng	Trẻ 7 tuổi	Phụ nữ có thai
1	TP Kon Tum	3.207	3.207	2.983	3.207
2	Đăk Hà	1.703	1.703	1.978	1.703
3	Đăk Tô	1.371	1.372	1.190	1.372
4	Tu Mơ Rông	769	834	725	769
5	Ngọc Hồi	1.196	1.196	1.282	1.196
6	Đăk Glei	1.070	1.070	1.119	1.070
7	Kon Plông	600	600	573	600
8	Kon Rẫy	650	650	626	650
9	Sa Thầy	1.167	1.167	1.201	1.167
10	Ia H'Drai	243	243	172	210
Tổng cộng:		11.976	12.042	11.849	11.944